

# BẢN TIN TÀI CHÍNH

**THÁNG 02/2014**

[www.fpts.com.vn](http://www.fpts.com.vn)

## BẢN TIN SỐ 02.2014

### THÔNG TIN VĨ MÔ

### THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG

Tài chính Ngân hàng

Thị trường Chứng khoán

### THÔNG TIN PHÁP LUẬT

### GÓC TRAO ĐỔI DN

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 71 Nguyễn Chí Thanh

Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3773 7070

Fax: (84-4) 3773 9058

#### CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Tầng 3, Tòa nhà Bến Thành Times Square,

136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái

Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 6290 8686

Fax: (84-8) 6291 0607

#### CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

100 Quang Trung, P. Thạch Thang,

Quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

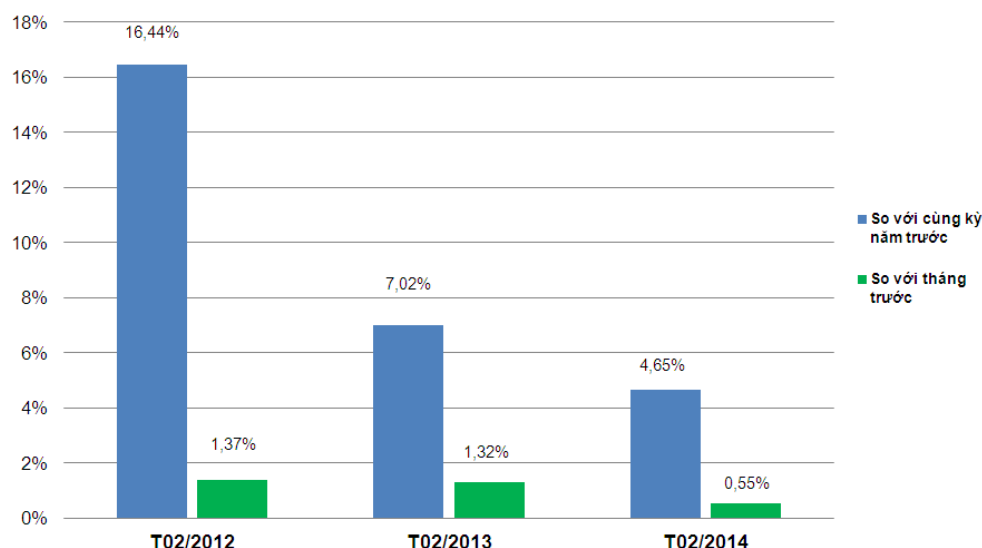
Điện thoại: (84-511) 3553 666

Fax: (84-511) 3553 888

## THÔNG TIN VĨ MÔ

Chỉ số tháng 02/2014	Tăng/giảm so với tháng trước	Tăng/giảm so với cùng kỳ năm trước
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI)	+ 0,55%	+ 4,65%
Chỉ số sản xuất công nghiệp	- 10,3%	+ 15,2%
Tổng mức hàng hóa bán lẻ và doanh thu DVTD	- 2,3%	+ 10,2%
Tổng kim ngạch xuất khẩu	- 16,2%	+ 33,2%
Tổng kim ngạch nhập khẩu	+ 7,8%	+ 50,1%

Mức tăng CPI tháng 2 hàng năm

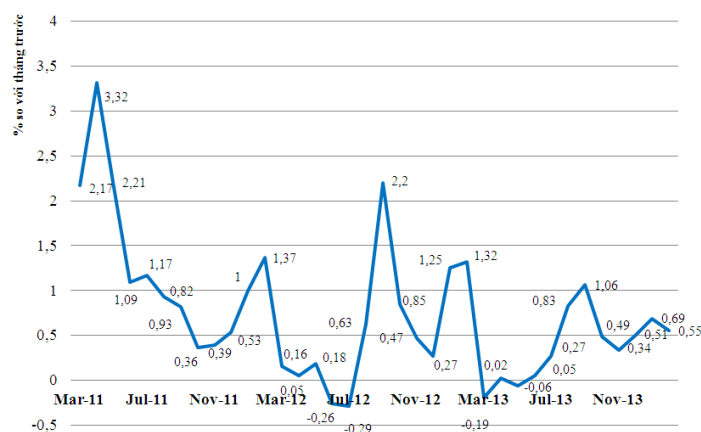


Nguồn: Tổng cục thống kê - GSO

**Chỉ số giá tiêu dùng tháng 02/2014 tăng 0,55% so với tháng trước và tăng 4,65% so với cùng kỳ năm trước**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 02/2014 tăng 0,55% so với tháng trước, đây là mức tăng thấp nhất so với tốc độ tăng của cùng kỳ một số năm trước (CPI tháng 02 một số năm như sau: Năm 2007 là 2,17%; 2008 là 3,56%; 2009 là 1,17%; 2010 là 1,96%; 2011 là 2,09%; 2012 là 1,37%; 2013 là 1,32%). Nguyên nhân chủ yếu một mặt do các địa phương thực hiện tốt công tác dự trữ hàng hóa và bình ổn giá phục vụ nhu cầu tiêu dùng trong dịp Tết, mặt khác do cầu của thị trường vẫn ở mức thấp.

Diễn biến CPI qua các tháng



Chỉ số giá tiêu dùng tháng 02 tăng chủ yếu do tác động của giá nhóm hàng ăn, dịch vụ ăn uống và giá dịch vụ giao thông công cộng tăng trong dịp Tết. Trong các nhóm hàng hóa và dịch vụ, nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có chỉ số giá tăng cao nhất với mức 1,15%; giao thông tăng 0,66% (*Giá vé xe khách bình quân tăng 10%; giá vé tàu hỏa tăng trên 6%*); văn hóa, giải trí và du lịch tăng 0,61%; đồ uống và thuốc lá tăng 0,6%; thiết bị và đồ dùng gia đình tăng 0,22%; may mặc, mũ nón, giày dép tăng 0,21%; thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,05%; giáo dục tăng 0,01%; nhà ở và vật liệu xây dựng giảm 0,64%; bưu chính viễn thông giảm 0,02%.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 02/2014 tăng 1,24% so với tháng 12/2013 và tăng 4,65% so với cùng kỳ năm trước. Chỉ số giá tiêu dùng bình quân hai tháng năm 2014 tăng 5,05% so với bình quân cùng kỳ năm 2013.

Không nằm trong rổ các mặt hàng tính chỉ số giá, chỉ số giá vàng tháng 02/2014 tăng 1,87% so với tháng trước; tăng 0,02% so với tháng 12/2013 và giảm 22,77% so với cùng kỳ năm 2013. Chỉ số giá đô la Mỹ tháng 02/2014 giảm 0,03% so với tháng trước; giảm 0,09% so với tháng 12/2013 và tăng 1,05% so với cùng kỳ năm 2013.

**Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 02/2014 ước tính đạt 9,6 tỷ USD và giảm 16,2% so với tháng trước**

Kim ngạch hàng hóa xuất khẩu tháng 02 ước tính đạt 9,6 tỷ USD, giảm 16,2% so với tháng trước và tăng 33,2% so với cùng kỳ năm trước. Tính chung hai tháng

đầu năm nay, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu đạt 21,1 tỷ USD, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm 2013.

Trong hai tháng đầu năm, một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng khá so với cùng kỳ năm trước là: Điện thoại các loại và linh kiện; hàng dệt may; giày dép; thủy sản; gỗ và sản phẩm gỗ. Kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng giảm so với cùng kỳ năm trước là: Điện tử máy tính và linh kiện; dầu thô; cà phê; gạo; cao su; sắn và sản phẩm của sắn.

Kim ngạch hàng hóa nhập khẩu tháng 02 ước tính đạt 10,8 tỷ USD, tăng 7,8% so với tháng trước và tăng 50,1% so với cùng kỳ năm 2013. Tính chung hai tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu đạt 20,8 tỷ USD, tăng 17% so với cùng kỳ năm trước.

Trong hai tháng đầu năm, kim ngạch nhập khẩu của nhiều mặt hàng tăng so với cùng kỳ năm trước là : máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác; vải; xăng dầu; chất dẻo; nguyên phụ liệu dệt may giày dép; hóa chất; kim loại thường; sản phẩm chất dẻo; thức ăn gia súc và nguyên phụ liệu; gỗ và sản phẩm gỗ.

Hai tháng đầu năm nay xuất siêu ước tính đạt 244 triệu USD, bằng 1,2% tổng kim ngạch hàng hoá xuất khẩu, trong đó xuất siêu của khu vực FDI (kể cả dầu thô) đạt 2,09 tỷ USD và khu vực kinh tế trong nước tiếp tục nhập siêu với 1,85 tỷ USD.

**Vốn FDI trong hai tháng đầu năm 2014 đạt 1,539 tỷ USD, bằng 37,5% so với cùng kỳ năm 2013**



Theo Cục đầu tư nước ngoài, tính đến ngày 20/02/2014 cả nước có 122 dự án mới được cấp GCNĐT với tổng vốn đăng ký là 830,87 triệu USD, bằng 80,7% so với cùng kỳ năm 2013 và 41 lượt dự án đăng ký tăng vốn đầu tư với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 708,79 triệu USD, bằng 23% so với cùng kỳ năm 2013.

*Tính chung trong hai tháng đầu năm 2014, tổng vốn đăng ký cấp mới và tăng thêm là 1,539 tỷ USD, bằng 37,5% so với cùng kỳ năm 2013. Ước tính các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài đã giải ngân được 1,12 tỷ USD, tăng 6,7% với cùng kỳ năm 2013.*

**Theo đối tác đầu tư:** hai tháng đầu năm 2014 có 29 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư tại Việt Nam, Hàn Quốc là nước dẫn đầu, Singapore đứng vị trí thứ hai, Nhật Bản đứng vị trí thứ ba.

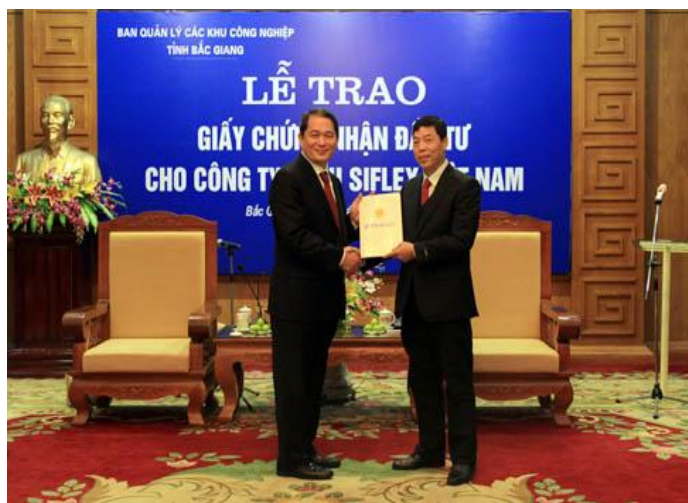
**Theo lĩnh vực đầu tư:** nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 14 ngành lĩnh vực, trong đó lĩnh vực Công nghiệp chế biến, chế tạo là lĩnh vực thu hút được nhiều sự quan tâm của nhà đầu tư nước ngoài nhất. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản đứng thứ hai. Đứng thứ ba là lĩnh vực Vận tải kho bãi.

**Theo địa bàn đầu tư:** trong hai tháng đầu năm 2014 nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 19 tỉnh thành phố, trong đó Bình Dương, Hải Phòng đứng thứ hai và TP Hồ Chí Minh đứng thứ ba.

### **Một số dự án lớn được cấp phép trong hai tháng đầu năm 2014**

- Dự án Công ty TNHH Wonderful Sài Gòn Electrics điều chỉnh tăng vốn đầu tư 210 triệu USD. Đây là dự án do Nhật Bản đầu tư ở Bình Dương với mục tiêu sản xuất, lắp ráp các loại linh kiện cho máy bán dẫn.
- Dự án Công ty TNHH Vsp Hài Phòng điều chỉnh tăng vốn đầu tư 122,303 triệu USD. Đây là dự án do Singapore đầu tư với mục tiêu cung cấp dịch vụ quản lý khu đô thị, công nghiệp và dịch vụ tại Hải Phòng.
- Dự án Công ty TNHH SI Flex Việt Nam với tổng vốn đầu tư đăng ký 106 triệu USD với mục tiêu sản xuất bảng mạch in mềm tại Bắc Giang.

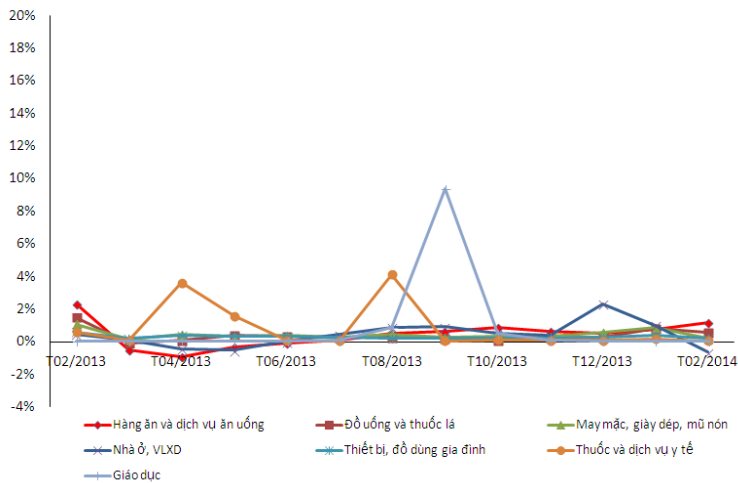
- Dự án Công ty TNHH Villa Arcadia với tổng vốn đầu tư đăng ký 102 triệu USD do nhà đầu tư Singapore đầu tư tại TP Hồ Chí Minh với mục tiêu đầu tư xây dựng khu nhà ở để bán và cho thuê.



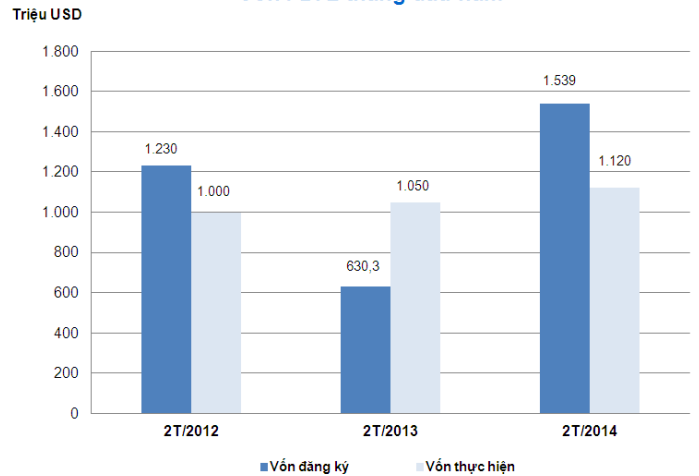
(FPTS Tổng hợp)

# Thông số vĩ mô

## Biến động chỉ số giá các nhóm ngành

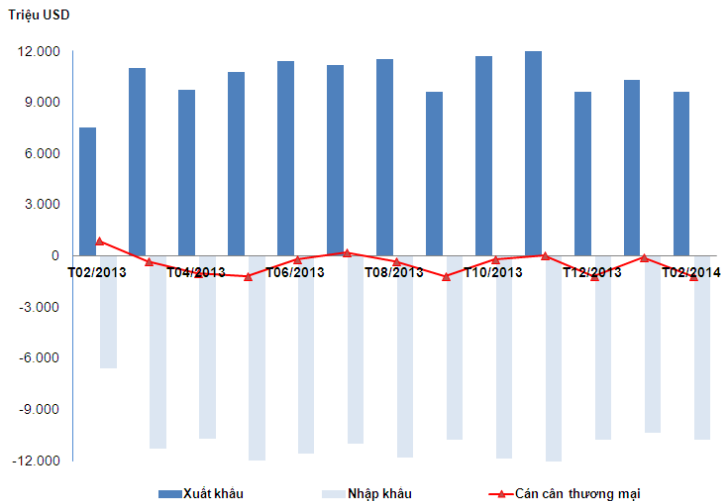


## Vốn FDI 2 tháng đầu năm

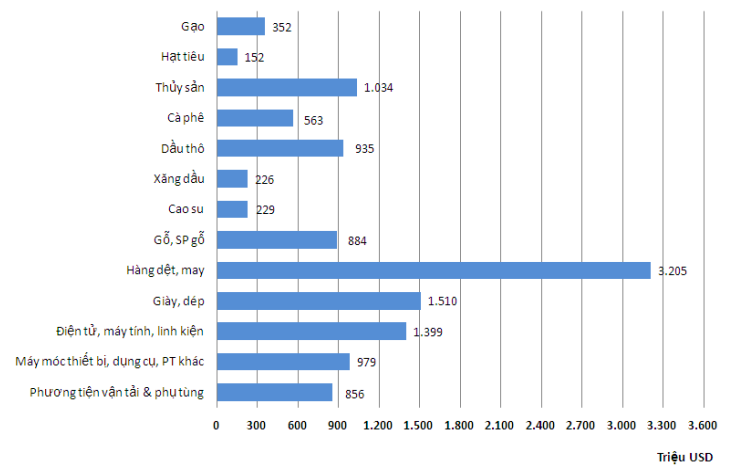


Nguồn: GSO, FIA

## Tình hình Xuất nhập khẩu

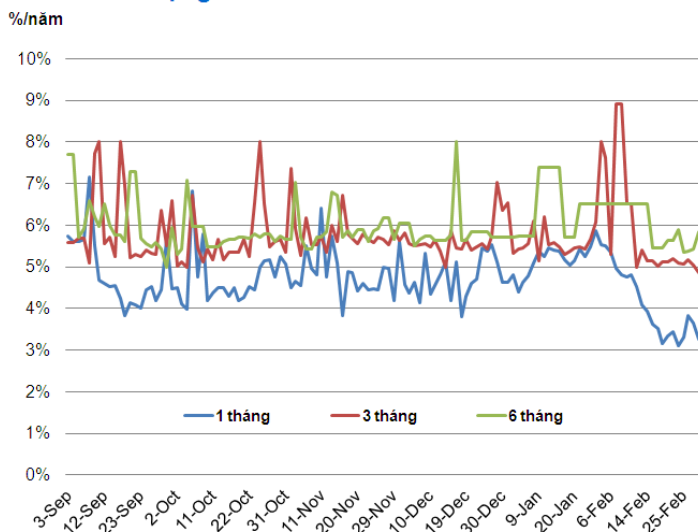


## Kim ngạch xuất khẩu 2 tháng đầu năm 2014

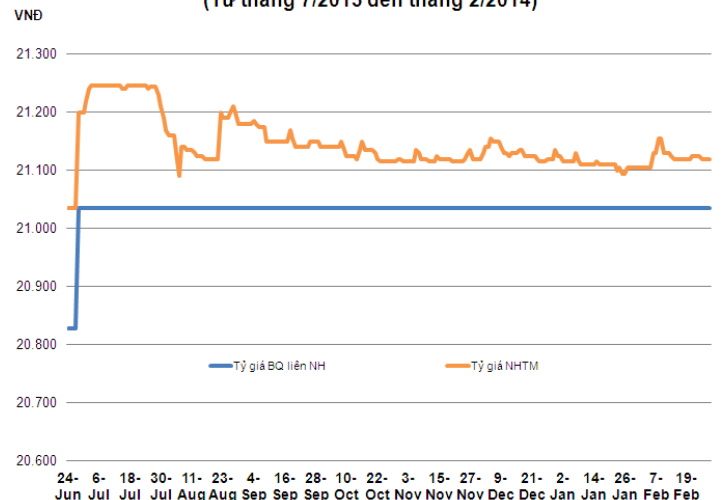


Nguồn: GSO

## Biến động LSBQ liên NH từ 09/2013 đến 02/2014



## Biến động tỷ giá BQ liên NH và tỷ giá NHTM (Từ tháng 7/2013 đến tháng 2/2014)



Nguồn: SBV, VCB



## I. THÔNG TIN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG

### 1. Bức tranh ngân hàng hai tháng đầu năm 2014: Cung thừa – Cầu thiếu?

#### Một số chỉ tiêu hoạt động ngân hàng trong tháng 02/2014

- **Tín dụng tăng trưởng chậm:** Đến ngày 20/02, tín dụng toàn hệ thống các tổ chức tín dụng đối với nền kinh tế giảm 1,66% so với cuối năm 2013. Trong đó, tín dụng bằng VND giảm 1,94% và tín dụng bằng ngoại tệ tăng 0,11%.

- **Về lãi suất huy động:** tháng 02 vừa qua đã giảm thêm 0,3 - 0,5% với kỳ hạn 1 - 2 tháng, lãi suất huy động kỳ hạn dài hơn khá ổn định. Đây là dấu hiệu tích cực cho các TCTD cơ cấu lại kỳ hạn vốn và nguồn vốn của mình.

- **Về lãi suất cho vay:** Trong cả tháng 01 và tháng 02/2014, NHNN vẫn giữ nguyên các mức lãi suất điều hành, lãi suất cho vay ngắn hạn tối đa bằng VND của các ngân hàng đối với lĩnh vực ưu tiên, lãi suất tối đa đối với tiền gửi bằng VND và USD của tổ chức, cá nhân tại TCTD. Cụ thể: lãi suất cho vay bằng VND đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, xuất khẩu, doanh nghiệp nhỏ và vừa, công nghiệp hỗ trợ, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao ở mức 7 - 9%; lãi suất cho vay lĩnh vực sản xuất, kinh doanh khác ở mức 9 - 11,5% đối với khoản vay ngắn hạn, 11,5 - 13% đối với vay trung và dài hạn; trong đó, một số doanh nghiệp có tình hình tài chính lành mạnh, minh bạch, phương án, dự án sản xuất kinh doanh hiệu quả đã được các NHTM cho vay với mức lãi suất chỉ 6,5 - 7%/năm.

#### Cuộc chiến lãi suất từ phía Ngân hàng

Bà Nguyễn Thị Hồng, Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ Ngân hàng Nhà nước (NHNN) nhận định nếu điều kiện tài chính thuận lợi, các tổ chức tín dụng (TCTD) có thể tiếp tục giảm lãi suất cho vay từ 1 - 2%/năm; còn lãi suất huy động có khả năng giảm thêm để xuống dưới mức lạm phát mục tiêu 7%.

Trên thực tế, để đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng trong điều kiện kinh tế khó khăn như hiện nay, nhiều ngân

hàng đã sử dụng lãi suất như một công cụ để giành khách hàng tốt từ ngân hàng bạn, thậm chí có ngân hàng còn cho vay với mức 6%/năm. Điều này đã diễn ra khá phổ biến trong năm 2013 khiến không ít lãnh đạo ngân hàng kêu ca về sự cạnh tranh được cho là "không lành mạnh", "chụp giật".

**Lãi suất có thể giảm tiếp:** Với mục tiêu lạm phát được kiểm chế dưới 7%, trần lãi suất tiền gửi VND dưới 6 tháng là 7%/năm như hiện nay là phù hợp với kỳ vọng lạm phát, bảo đảm lợi ích cho người gửi tiền. Đồng thời, đây là mức huy động ngắn hạn tối đa, nhưng các TCTD có thể căn cứ vào khả năng cân đối vốn thanh khoản, giá vốn và mục tiêu lợi nhuận của mình để điều chỉnh lãi suất huy động ngắn hạn xuống phù hợp. "Nếu như trước đây, các TCTD thường ấn định lãi suất huy động sát mức trần, thì nay nhiều TCTD ấn định lãi suất thấp hơn mức trần, đối với các TCTD có nhu cầu huy động vốn lớn có thể ấn định lãi suất huy động sát mức trần", bà Hồng phân tích.

Mặt bằng lãi suất cho vay như hiện nay được đánh giá là đã trở về mức lãi suất của giai đoạn 2005 - 2006 và chỉ bằng 50% mức lãi suất vào nửa cuối năm 2011. Xét về tương quan, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay hiện nay là phù hợp với diễn biến và kỳ vọng lạm phát, bảo đảm hài hòa lợi ích của ngân hàng, người vay và người gửi tiền.

**Giành khách hàng tốt bằng lãi suất:** Ông Đặng Bảo Khánh, Tổng Giám đốc SeABank, nhận định năm 2014 là năm khó khăn trong hoạt động cho vay của ngân hàng, tuy vậy vẫn sẽ có những phân khúc tăng trưởng tốt. Phân khúc hộ kinh doanh cá thể là một dẫn dụ. Trong khi đó, nhóm DNNVV là phân khúc khá khó khăn do lượng hàng tồn kho tăng, tranh chấp... Đây là nhóm chịu ảnh hưởng nặng nề nhất trong nền kinh tế. Trong khi đó, "Còn nhóm DN lớn là phân khúc tương đối màu mỡ bởi họ không gặp nhiều khó khăn. Do vậy, đây sẽ là nhóm khách hàng mà các ngân hàng sẽ phải cạnh tranh trực tiếp về lãi suất để chiếm lợi thế", ông Khánh phân tích.

## Doanh nghiệp khát vốn...

Hiện nhiều doanh nghiệp (DN) đang "trầy trật" tìm cửa tiếp cận vốn rẻ của các ngân hàng. Điều đáng nói là kể cả những DN thuộc nhóm ngành ưu tiên của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) cũng kêu ca về việc tiếp cận vốn rẻ. Thực tế này đang đòi hỏi một giải pháp nhằm hài hòa lợi ích cho ngân hàng và DN cần sớm phát huy hiệu quả. Nếu cứ để thị trường tự điều chỉnh như hiện nay, nhiều DN lẽ ra có thể "cứu được", vì thuộc diện được cơ cấu lại nợ, sẽ vẫn được vay vốn nhưng lãi suất cao ngất thì không khác gì cho "uống thêm thuốc độc" để "chết" nhanh hơn.

Tại cuộc họp với Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Cao Đức Phát và các hiệp hội ngành hàng mới đây, Cục Chế biến Nông lâm sản và nghề muối đề xuất kiến nghị Chính phủ điều chỉnh lãi suất ưu đãi đầu tư phát triển mức 5 - 6%/năm (hiện khoảng 11,5%/năm). Quan trọng hơn, Cục này đã đề nghị các ngân hàng ưu tiên cấp đủ và kịp thời nguồn vốn với lãi suất phù hợp (khoảng 9%/năm), giúp DN đủ vốn thu mua, chế biến, xuất khẩu, nhất là ngành hàng cà phê, cá tra, gạo... Với các DN chế biến, xuất khẩu có phương án kinh doanh tốt, nên cơ cấu lại các khoản vay cũ, cho vay mới với lãi suất thấp hơn để tiếp tục sản xuất. Thực tế này được ông Nguyễn Nam Hải, Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cà phê Việt Nam, xác nhận. Theo ông Hải, ngành hàng cà phê đang rơi vào giai đoạn khó khăn, xuất khẩu giảm sút, nhiều DN thua lỗ, diện tích cây cà phê già cỗi, cần tái canh lớn. "Lúc này với DN cà phê, tiếp cận được nguồn vốn vay, sau đó mới đến chuyện hạ lãi suất", ông Hải cho biết.

Khi được hỏi về vấn đề này, lãnh đạo nhiều ngân hàng khẳng định không khó tiếp cận vốn rẻ nhưng không phải dành cho mọi Doanh nghiệp. Ông Lê Công, Tổng Giám đốc Ngân hàng Quân đội (MB), khẳng định những DN đáp ứng đủ tiêu chí của ngân hàng tiếp cận vốn vay giá rẻ không khó, đặc biệt là những DN thuộc 5 nhóm ưu tiên cấp vốn của NHNN. "Tuy nhiên, để vay được vốn phải là DN tốt, hoạt động kinh doanh tốt, sử dụng vốn đúng mục đích có khả năng trả nợ và trung thực với ngân hàng", ông Công nhấn mạnh.

(Nguồn: *Vneconomy.vn*, *Doanhnhansaigon Online*)

## 2. Tỷ giá VND/USD ổn định quanh mức 21.100 VND/USD và biến động ra sao trong thời gian tới

Sau Tết Nguyên đán, tỷ giá đã không giữ được đà ổn định mà tăng nhẹ. Tỷ giá ngoại tệ ngày 11/02/2014 được Vietcombank công bố mua vào 21.085 đồng/USD, bán ra 21.135 đồng/USD, tăng thêm 5 đồng so với ngày 10/2/2014 với giá mua vào - bán ra là 21.080 - 21.130 đồng/USD. BIDV và Agribank vẫn giữ mức giá mua - bán USD như ngày hôm trước, tương ứng là 21.085/21.130 đồng/USD và 21.070/21.125 đồng/USD. Còn VietinBank, giá mua vào được giữ nguyên trong khi giá bán ra giảm xuống 5 đồng là 21.075/21.125 đồng/USD.

Tuy nhiên với sự điều tiết của NHNN tỷ giá bình quân liên ngân hàng tiếp tục được điều hành ổn định, phù hợp với diễn biến cung cầu ngoại tệ trên thị trường, đảm bảo thị trường ngoại hối hoạt động hiệu quả, thông suốt. Diễn biến thị trường ngoại hối và tỷ giá trong hai tháng đầu năm ổn định, NHNN tiếp tục mua được ngoại tệ bổ sung dự trữ ngoại hối Nhà nước, tạo nguồn can thiệp khi cần thiết. Đến ngày 26/02/2014, tỷ giá mua bán tại các NHTM ở mức 21.080/21.120 VND/USD.

### Tỷ giá năm 2014 sẽ biến động ra sao?

Đầu năm 2014, VnEconomy đã khảo sát 16 chuyên gia kinh tế và lãnh đạo doanh nghiệp về biến động tỷ giá. Kết quả, sáu người dự báo tỷ giá năm 2014 tăng khoảng 3%, tám người dự báo tỷ giá tăng khoảng 2%, chỉ có hai người dự báo khoảng 1%. Như vậy, hầu hết những chuyên gia và lãnh đạo doanh nghiệp đều dự báo mức tăng tỷ giá khá thấp. Tuy nhiên, đây vẫn là mức cao hơn rất nhiều so với trung bình ba năm vừa qua. Kết quả này cũng khá tương đồng với kết quả dự báo của nhiều tổ chức trong và ngoài nước.

Vào khoảng thời gian này năm trước tỷ giá đã có một sự biến động khá mạnh. Có thời điểm tỷ giá trên thị trường tự do lên đến gần 22.000 VND/USD. Lúc đó, nhiều chuyên gia cho rằng NHNN nên phá giá tiền đồng. Vào cuối năm 2013, Chính phủ dự định phá giá VND khoảng 2% vào cuối năm vì nó đang được định giá quá cao so với USD, nhưng lại không thực hiện.

Ngoài điểm tích cực thì việc tỷ giá ổn định suốt ba năm vừa qua cũng khiến cho không ít người lo ngại. Tiền đồng đang được cho là định giá cao hơn các ngoại tệ khác và ảnh hưởng lớn đến xuất khẩu của Việt Nam, đặc biệt là xuất khẩu của khu vực kinh tế trong nước. Tuy nhiên, vẫn chưa thể khẳng định tỷ giá có phải là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến xuất khẩu của các doanh nghiệp trong nước hay chỉ do sự suy yếu chung của nền kinh tế.

Năm 2014, Việt Nam có thể nhập siêu trở lại do nhu cầu nhập khẩu tăng bởi việc gia tăng đầu tư trong nền kinh tế. Tuy nhiên, con số này được dự báo sẽ không lớn. Trong khi đó dòng tiền vào nền kinh tế là FDI và kiều hối được dự báo vẫn được duy trì ở mức khá cao. Ngoài ra, dòng vốn FPI năm 2014 được dự báo sẽ vào Việt

Nam mạnh hơn. Như vậy, nhiều khả năng Việt Nam tiếp tục thặng dư cán cân thanh toán.

Tình trạng đô la hóa hiện nay đang ở mức thấp nhất trong lịch sử. Đây là một trong những thành công của NHNN trong việc kiểm soát việc giao dịch bằng ngoại tệ. Năm 2014, nếu không có biến động thực sự lớn trong nền kinh tế hoặc từ chính sách thì cũng rất khó có một cơn sốt tỷ giá bởi đầu cơ. Cuối cùng, yếu tố quan trọng góp phần làm tỷ giá “không bị pha loãng” là cung tiền đồng cũng khó tăng mạnh bởi sự suy yếu của nền kinh tế.

Như vậy, qua các phân tích trên có thể thấy tỷ giá sẽ tiếp tục ổn định trong năm 2014. Mức tăng nếu có cũng chỉ khoảng 1%.

(Theo: *vneconomy*, *Doanh nhân Sài Gòn*)

## II. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

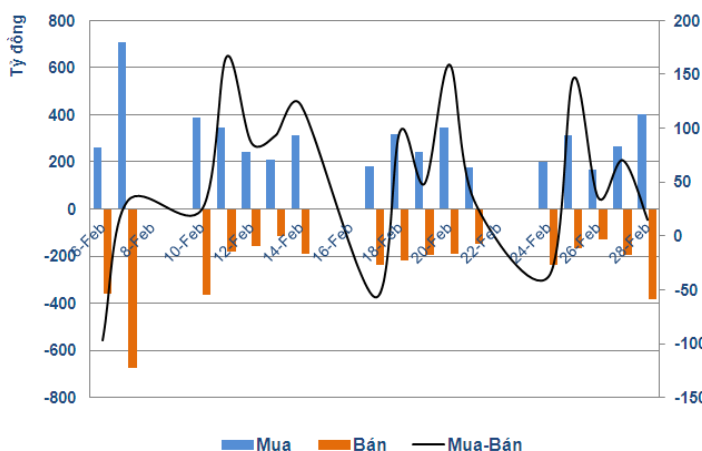
### A. Tổng hợp thị trường

#### Biến động thị trường tháng 02/2014

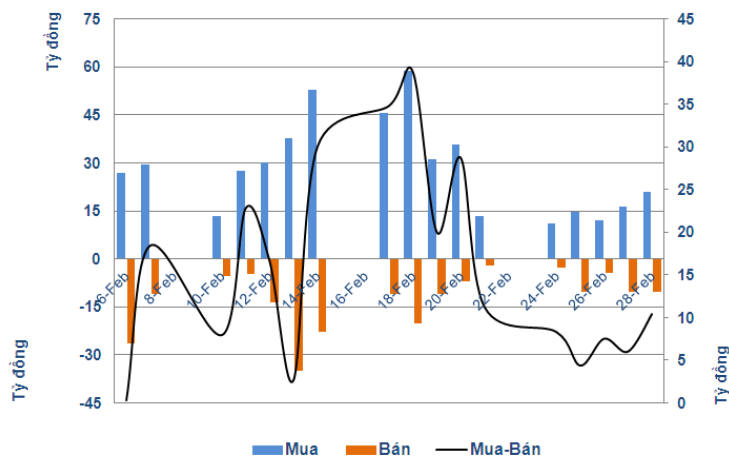
Chỉ tiêu	ĐVT	VN-Index	HNX-Index	UPCOM-Index
Chỉ số đầu tháng	Điểm	554,68	75,05	42,28
Chỉ số cuối tháng	Điểm	586,48	83,12	46,09
Tăng/giảm chỉ số trong tháng	Điểm	+31,8	+8,07	+3,81
Tỷ lệ tăng/giảm chỉ số	%	+5,73	+10,75	+9,01
Tổng khối lượng giao dịch	Triệu cổ phiếu	2.530,01	1.519,35	14,21

#### Giao dịch NĐTNN trên 2 sàn tháng 02/2014

Giao dịch NĐTNN sàn HOSE tháng 02/2014



Giao dịch NĐTNN sàn HNX tháng 02/2014



## Top 10 mã CP tăng/giảm trên 2 sàn trong tháng 02/2014

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 06/02 (đồng)	Giá ngày 28/02 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HOSE - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
MHC	Công ty Cổ phần Hàng hải Hà Nội	4.500	7.400	64%
SGT	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông Sài Gòn	2.300	3.600	57%
TSC	Công ty Cổ phần Vật tư kỹ thuật Nông nghiệp Cần Thơ	8.600	13.300	55%
CTI	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Cường Thuận IDICO	9.100	14.000	54%
HT1	Công ty Cổ phần Xi Măng Hà Tiên 1	6.500	10.000	54%
PXT	Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	3.900	5.900	51%
PPI	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng và Bất động sản Thái Bình Dương	5.000	7.500	50%
NBB	Công ty Cổ phần Đầu tư Năm Bảy Bảy	18.700	27.900	49%
CMG	Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	4.600	6.800	48%
IDI	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I	7.400	10.800	46%
<b>HOSE - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG</b>				
DTT	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Đô Thành	7.200	5.500	-24%
FDG	Công ty Cổ phần Docimexco	3.800	3.000	-21%
PXM	Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Miền Trung	1.900	1.500	-21%
SPM	Công ty Cổ phần S.P.M	28.500	23.000	-19%
CLP	Công ty Cổ phần Thủy Sản Cửu Long	5.500	4.600	-16%
HSI	Công ty Cổ phần Vật tư tổng hợp và Phân bón Hóa sinh	4.800	4.100	-15%
SII	Công ty cổ phần Hạ tầng nước Sài Gòn	23.000	20.400	-11%
SVT	Công ty Cổ phần Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông	7.100	6.300	-11%
STT	Công ty cổ phần Vận chuyển Sài Gòn Tourist	3.600	3.200	-11%
SEC	Công ty Cổ phần Mía đường Nhiệt điện Gia Lai	13.900	12.400	-11%

Mã CP	Doanh nghiệp	Giá ngày 06/02 (đồng)	Giá ngày 28/02 (đồng)	Thay đổi (%)
<b>HNX - TOP 10 MÃ CỔ PHIẾU TĂNG TRONG THÁNG</b>				
KST	Công ty cổ phần KASATI	4.100	9.000	120%
HBE	Công ty Cổ phần Sách - Thiết bị trường học Hà Tĩnh	5.300	10.100	91%
YBC	Công ty Cổ phần Xi măng và Khoáng sản Yên Bái	4.900	9.000	84%
PHH	Công ty cổ phần Hồng Hà Dầu khí	4.200	7.700	83%
NAG	Công ty cổ phần Nagakawa Việt Nam	2.900	5.300	83%
QCC	Công ty Cổ phần Xây lắp và Phát triển Dịch vụ Bưu điện Quảng Nam	2.800	5.000	79%
VIE	Công ty Cổ phần Công nghệ Viễn thông VITECO	3.200	5.400	69%
MKV	Công ty Cổ phần Dược Thú Y Cai Lậy	9.000	14.900	66%
CTX	Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và thương mại Việt Nam	7.300	11.800	62%
SCL	Công ty Cổ phần Sông Đà Cao Cường	20.000	31.400	57%
<b>HNX - 10 MÃ CỔ PHIẾU GIẢM MẠNH TRONG THÁNG</b>				
DC2	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển - Xây dựng số 2	6.800	5.000	-26%
AMC	Công ty cổ phần Khoáng sản Á Châu	32.800	25.000	-24%
SDE	Công ty cổ phần Kỹ thuật Điện Sông Đà	9.300	7.200	-23%
NVC	Công ty Cổ phần Nam Vang	2.400	1.900	-21%
GGG	Công ty cổ phần Ô tô Giải Phóng	2.900	2.300	-21%
SDY	Công ty Cổ phần Xi măng Sông Đà Yaly	3.500	2.800	-20%
KTT	Công ty cổ phần Đầu tư Thiết bị và Xây lắp điện Thiên Trường	3.700	3.000	-19%
HLY	Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I	21.600	17.600	-19%
ECI	Công ty Cổ phần Bàn đồ và Tranh ảnh Giáo dục	26.600	21.900	-18%
HHL	Công ty Cổ phần Hồng Hà Long An	2.300	1.900	-17%



## VN - Index



## HNX - Index



### Thị trường tháng 02/2014

Thị trường chứng khoán trong tháng 02/2014, chỉ số VN-Index tăng 5,73%, đỉnh cao nhất đạt 589,81 điểm. Vùng 590 tỏ ra là ngưỡng kháng cự mạnh khi VN-Index nhiều lần phá vỡ không thành công. Trên sàn HOSE, khối lượng giao dịch bình quân đạt tới 148,82 triệu cổ phiếu/phiên, tăng đáng kể hơn 69,63% so với tháng 01/2014 đạt giá trị giao dịch trung bình 2.453,55 tỷ đồng. Sàn HNX, khối lượng giao dịch bình quân 89,37 triệu cổ phiếu/phiên, tăng 12,66% so với tháng 01/2014, đạt giá trị giao dịch trung bình 837,92 tỷ đồng. Giao dịch trên thị trường trong tháng 02 diễn ra vô cùng sôi động với thanh khoản tích cực trải rộng trên hai sàn.

Tính chung trong tháng 02/2014, quỹ VNM đã huy động ròng thêm được 1.600.000 chứng chỉ quỹ, nâng tổng số chứng chỉ quỹ lên mức 22.500.000 đơn vị tại ngày 28/02/2014. Theo đó, quỹ đã huy động được khoảng 745 tỷ đồng tương đương 35,3 triệu USD, giá trị tài sản ròng của quỹ tính 28/02/2014 đạt hơn 484 triệu USD, tăng 69,1 USD so với đầu tháng.

Đối với quỹ FTSE Vietnam UCITS ETF, tháng 02/2014 quỹ đã giảm 280.000 chứng chỉ quỹ, đưa tổng số lượng chứng chỉ quỹ về mức 13.016.397 đơn vị tại ngày 28/02/2014. Trong tháng qua quỹ đã giảm hơn 162 tỷ đồng tương đương 7,67 triệu USD. Giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 28/02/2014 đạt 380,5 triệu USD tăng 18,66 triệu USD so với đầu tháng.

### Thị trường tháng 03/2014

Các số liệu kinh tế tháng 2 như lạm phát thấp, chỉ số Nhà quản trị mua hàng (PMI) vẫn duy trì trên mức 50, thanh khoản ngân hàng dồi dào là các tín hiệu tích cực hỗ trợ về dài hạn cho thị trường chứng khoán. Tuy nhiên trong ngắn hạn, với chu kỳ tăng kéo dài hàng tháng, thị trường cần một nhịp điều chỉnh kéo dài cả tuần để hấp thụ lượng cổ phiếu chốt lời của nhà đầu tư tham gia từ đầu sóng trước khi bước vào tăng bền vững hơn. Hoạt động khối ngoại cũng đáng chú ý, vì sang tháng 3, khối này đã có 6 phiên bán ròng liên tiếp với giá trị gần 550 tỷ. Cũng trong tháng này hai quỹ ETF niêm yết trên thị trường thế giới là VNM và FTSE tiến hành hoạt động review danh mục lần đầu tiên của năm 2014 mà theo dự báo của các chuyên gia thì sẽ bán ròng. Và báo cáo của Moody's giữ nguyên triển vọng tiêu cực với hệ thống ngân hàng Việt Nam, với mức nợ xấu chiếm tới 15% sẽ ảnh hưởng không tích cực tới dòng vốn ngoại.

Theo PTKT, đồ thị của cả hai chỉ số VN-Index và HNX-Index đều đã xuất hiện những tín hiệu phân kỳ giữa đường giá và đường RSI, một chỉ báo quan trọng trong việc cảnh báo sớm về xu hướng đảo chiều của xu hướng. Trong quá trình tăng của tháng 2, thị trường có những đợt sụt giảm mạnh tạo thành những cây nến Long Back mà sau đó thị trường cần tới 3-4 cây nến xanh mới phủ kín được, chứng tỏ thị tâm lý nhà đầu tư dễ bị bán tháo khi có những thông tin tiêu cực.

Vậy nên trong tháng 3, trừ khi thị trường có những đợt điều chỉnh và chỉ số trở về ngưỡng hỗ trợ quan trọng nếu không nhà đầu tư hạn chế sử dụng margin mua những mã tăng nóng, yếu tố đầu cơ cao.

Chỉ số	Kháng cự - Hỗ trợ	Yếu	Mạnh
HOSE	Hỗ trợ	570	560
	Kháng cự	595	610
HNX	Hỗ trợ	80	78
	Kháng cự	84,5	88

## B. Thông tin hỗ trợ & tiêu cực

### ❖ Thông tin hỗ trợ

#### Tháng 02/2014: Khối ngoại tiếp tục mua ròng 1.207 tỷ đồng

Trong tháng thứ 2 của năm 2014, nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng mạnh 1.207 tỷ đồng. Đáng chú ý, họ tiếp tục đẩy mạnh mua ròng các mã bluechips như MSN, HSG, VIC, VCB... trong khi bán ròng rất mạnh mã HAG. Trong tháng 02/2014 nhà đầu tư nước ngoài đã mua vào 168,45 triệu cổ phiếu, trị giá 5.555,5 tỷ đồng, đồng thời bán ra 117,66 triệu cổ phiếu, trị giá 4.347,83 tỷ đồng. Tổng khối lượng mua ròng đạt 50,79 triệu cổ phiếu, tương đương giá trị mua ròng là 1.207,67 tỷ đồng.

Trên sàn HOSE, khối ngoại đã mua ròng 938,33 tỷ đồng (khối lượng mua ròng là 27,52 triệu cổ phiếu), giảm 41,42% so với giá trị mua ròng của tháng trước đó. Trong đó, họ mua vào 132,66 triệu cổ phiếu còn bán ra 105,14 triệu cổ phiếu. Giá trị mua vào là 5.077,89 tỷ đồng, trong khi giá trị bán ra là 4.139,56 tỷ đồng.

Khối ngoại trên HOSE trong tháng 02 vừa qua chỉ bán ròng 3 phiên và mua ròng trong 14 phiên còn lại. Trong đó, phiên giao dịch ngày 6/02, họ bán ròng mạnh nhất, đạt hơn 96,41 tỷ đồng. Còn phiên họ thực hiện mua ròng mạnh nhất là vào ngày 11/02, đạt 164,96 tỷ đồng.

Họ tiếp tục mua ròng tập trung vào các cổ phiếu bluechips như MSN (117,27 tỷ đồng), HSG (116,69 tỷ đồng), VIC (116,13 tỷ đồng), VCB (106,95 tỷ đồng... Chiều ngược lại, HAG tiếp tục bị họ bán ròng lên tới 260,12 tỷ đồng. (Trong tháng 01/2014, HAG cũng bị khối ngoại bán ròng hơn 14,87 tỷ đồng). Tiếp sau đó, KBC và DPM cũng bị họ bán ròng lần lượt 122,56 tỷ đồng và 92,07 tỷ đồng.

Trên sàn HNX, khối ngoại giao dịch cũng rất sôi động. Họ đã mua vào 35,78 triệu cổ phiếu, trị giá 477,61 tỷ đồng, trong khi bán ra chỉ 12,51 triệu cổ phiếu, trị giá 208,27 tỷ đồng. Tổng khối lượng mua ròng là 23,27 triệu cổ phiếu, giá trị mua ròng đạt 269,34 tỷ đồng, gấp 2,11 lần giá trị mua ròng của tháng 1/2014.

Trong tháng 02 vừa qua, khối ngoại trên HNX đã mua ròng liên tục trong cả 17 phiên giao dịch. Trong đó, phiên ngày 18/02, họ mua ròng mạnh nhất, đạt hơn 38,71 tỷ đồng.

Khối ngoại trên HNX mua ròng mạnh nhất mã SHB, đạt 80,64 tỷ đồng. Kế tiếp, PVS cũng được họ mua ròng 50,12 tỷ đồng. Trước đó, SHB và PVX cũng được khối ngoại mua ròng lần lượt 63,55 tỷ đồng và 147,38 trong tháng 01/2014.

Chiều ngược lại, họ bán ròng không quá mạnh. Mã TC6 dẫn đầu về giá trị bán ròng của khối ngoại trên HNX, đạt 4,15 tỷ đồng.

### **10.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ bán hết với lãi suất 6,15 - 7,67%/năm**

(ĐTCK) Ngày 20/02, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội đã tổ chức phiên đấu thầu 10.000 tỷ đồng trái phiếu chính phủ (TPCP) do Kho bạc Nhà nước phát hành.

Kết quả, trái phiếu kỳ hạn 2 năm huy động được 3.000 tỷ đồng, với lãi suất 6,15%/năm, thấp hơn 0,43%/năm so với phiên trước đó (ngày 13/2). Trái phiếu kỳ hạn 3 năm huy động được 4.000 tỷ đồng, với lãi suất 6,7%/năm, thấp hơn 0,25%/năm so với phiên trước đó (ngày 13/2). Trái phiếu kỳ hạn 5 năm huy động được 3.000 tỷ đồng, với lãi suất 7,67%/năm, thấp hơn 0,28%/năm so với phiên trước đó (ngày 13/02).

Đây là phiên đấu thầu có khối lượng trúng thầu cao kỷ lục với mức lãi suất trúng thầu ở tất cả các kỳ hạn đều thấp hơn phiên trước. Sau 4 phiên đấu thầu kể từ đầu năm 2014, Kho bạc Nhà nước đã huy động được 31.542,3074 tỷ đồng trái phiếu.

### **Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA): Xây dựng trung tâm thông tin trái phiếu doanh nghiệp**

Ngày 10/02/2014, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) phối hợp với Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA) tổ chức “*Gặp mặt đầu xuân thành viên thị trường trái phiếu*”. Đây cũng là dịp để các thành viên thị trường trái phiếu Chính phủ (TPCP) cùng nhìn lại hoạt động của năm qua và đưa ra các thông điệp triển khai kế hoạch phát triển thị trường trái phiếu cho năm 2014.

Năm 2013, thị trường TPCP tiếp tục khẳng định là kênh huy động vốn hiệu quả cho ngân sách nhà nước, góp phần bình ổn lãi suất và định hướng điều hành chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa của Chính phủ. Năm 2013, thị trường TPCP tiếp tục khẳng định là kênh huy động vốn hiệu quả cho ngân sách nhà nước, góp phần bình ổn lãi suất và định hướng điều hành chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa của Chính phủ.

Quy mô huy động qua TPCP tăng 16,2% so với năm 2012 (đạt con số kỷ lục 194,8 nghìn tỷ đồng). 2013 cũng là năm triển khai quyết liệt thị trường thứ cấp với tiêu chuẩn quốc tế hiện đại, vận hành ổn định, an toàn, với quy mô niêm yết và quy mô giao dịch tăng mạnh.

Giá trị giao dịch TPCP tăng 90,78% so với năm 2012 (đạt hơn 404,9 nghìn tỷ đồng); giá trị giao dịch bình quân phiên tăng gấp 2 lần so với năm 2012 (đạt hơn 1.668 tỷ đồng/ngày). Những con số này đã góp phần đưa thị trường trái phiếu Việt Nam trở thành thị trường có mức tăng trưởng cao nhất khu vực châu Á.

Bước sang năm 2014, thị trường trái phiếu Chính phủ hứa hẹn là một năm có nhiều đổi mới và phát triển. HNX sẽ tập trung phát triển thị trường TPCP theo hướng mở rộng và tăng khả năng tiếp cận cho thị trường thông qua việc triển khai kết nối thông tin của hệ thống giao dịch TPCP tại Sở với Hệ thống Bloomberg, phát triển hệ thống giao dịch Internet trực tuyến TPCP...

Về hàng hóa, Kho bạc Nhà nước và HNX sẽ phối hợp đưa vào áp dụng sản phẩm When-issued để tạo sự kết nối giữa thị trường sơ cấp và thứ cấp; tiếp tục nghiên cứu các sản phẩm phái sinh trái phiếu với trọng tâm là Bond Futures; chú trọng phát triển hệ thống chỉ báo thị trường với sản phẩm Bond Index, phối hợp Ngân hàng Nhà nước để đưa ra các phương án nghiên cứu áp dụng về bộ sản phẩm Repo...

Đồng thời, để tăng hiệu quả hoạt động của thị trường, HNX hợp tác với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam để rút ngắn thời gian từ khi phát hành lên niêm yết và giao dịch là T + 3 (hiện tại là T+5).

Phía VBMA cũng đưa ra chương trình hành động cho năm 2014 với trọng tâm xây dựng trung tâm thông tin trái phiếu doanh nghiệp, xây dựng hợp đồng khung chuẩn cho giao dịch Repo, mở rộng đối tượng tham gia thỏa thuận của các nhà tạo lập thị trường MMA nhằm cung cấp giá trái phiếu tốt nhất cho thành viên, xây dựng Đường lãi suất cho vay liên ngân hàng chuẩn VNIBOR.

## ❖ Thông tin tiêu cực

### Tháng 2, tự doanh bán ròng hơn 290 tỷ đồng

Mặc thị trường với những phiên giao dịch đầy hứng khởi cả về thanh khoản và điểm số, thu hút dòng vốn ngoại đổ mạnh vào chứng khoán Việt Nam trong tháng qua, nhưng khối tự doanh CTCK lại có động thái ngược lại. Thống kê trong tháng 2, khối tự doanh CTCK đã bán ròng hơn 6 triệu đơn vị, tăng so với con số bán ròng 5,36 triệu đơn vị của tháng 01 và tổng giá trị bán ròng lên đến 290,21 tỷ đồng, gấp 4,5 lần so với tháng trước (bán ròng 64,33 tỷ đồng). Trong tuần cuối cùng của tháng 02, áp lực chốt lời nhóm cổ phiếu bluechip được thể hiện khá rõ ràng. Khối tự doanh đã có 2 phiên liên tiếp bán ròng mạnh nhóm cổ phiếu bluechip khiến tổng giá trị bán ròng của hai phiên ngày 26/02 và 27/02 đạt lớn nhất trong tuần. Tính chung cả tuần, tự doanh mua vào 13,23 triệu đơn vị, trị giá 337,06 tỷ đồng và bán ra 12,03 triệu đơn vị, trị giá 412,5 tỷ đồng. Qua đó, khối này mua ròng gần 1,2 triệu đơn vị, tuy nhiên do lượng hàng bán ra tập trung nhiều ở nhóm bluechip, khiến tổng giá trị là bán ròng 75,44 tỷ đồng.

### Moody's: Nợ xấu của Việt Nam chiếm ít nhất 15% tổng tài sản ngân hàng

Moody's ước tính "những tài sản có vấn đề" trong hệ thống ngân hàng Việt Nam chiếm ít nhất 15% tổng tài sản, cao hơn đáng kể so với mức 4,7% tỷ lệ nợ xấu do Ngân hàng Nhà nước công bố vào tháng 10/2013. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm Moody's vừa công bố báo cáo triển vọng về hệ thống ngân hàng 2014. Theo đó, Moody's duy trì "triển vọng tiêu cực" với hệ thống ngân hàng Việt Nam, song vẫn công nhận những dấu hiệu ổn định gần đây về kinh tế vĩ mô và những quy định pháp lý có thể mang lại lợi ích trong hai hoặc ba năm tới.

Moody's cho rằng, Chính phủ Việt Nam đã thực hiện nhiều bước để ổn định thanh khoản trong lĩnh vực ngân hàng, điều này giúp tránh xa rủi ro khủng hoảng hệ thống.

Tuy nhiên, ông Gene Fang, Phó Chủ tịch kiêm chuyên viên phân tích cao cấp của Moody's lại tỏ ra khá thận trọng khi cho rằng: "Chúng tôi không mong đợi một cải thiện đáng kể trên diện rộng về vốn hóa của các ngân

hàng Việt Nam trong 12 đến 18 tháng tới. Nguồn vốn vẫn không đủ để bù đắp những thua lỗ tiềm tàng xuất phát từ chất lượng tài sản yếu kém".

Cũng theo ước tính của Moody's, những tài sản có vấn đề trong hệ thống của ngân hàng Việt Nam chiếm ít nhất 15% tổng tài sản, cao hơn đáng kể so với mức 4,7% tỷ lệ nợ xấu do Ngân hàng Nhà nước công bố vào tháng 10/2013.

Do đó, lợi nhuận của các ngân hàng vẫn còn trì trệ trong một môi trường hoạt động đầy thách thức khi cải thiện vị thế bên ngoài chưa giúp phục hồi nhu cầu trong nước. Nhu cầu vay yếu đang ảnh hưởng xấu tới lợi nhuận của ngân hàng - không đủ để bù đắp chi phí tín dụng tăng và cải thiện vốn nội bộ.

Ngoài ra, theo đánh giá của Moody's, những chính sách gần đây của Việt Nam như đưa vào hoạt động Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) cũng chưa giải quyết được trực tiếp vấn đề thiếu vốn của hệ thống ngân hàng.

Bởi, những quyết sách về vấn đề thu hút vốn ngoại cũng chỉ thu được những kết quả giới hạn, vì giới hạn tỷ lệ sở hữu vốn đầu tư ngoại tiếp tục ngăn việc kiểm soát các ngân hàng nội của các nhà đầu tư nước ngoài.

Được biết, tại Việt Nam, Moody's đang đánh giá xếp hạng tín nhiệm với 9 ngân hàng, trong đó có 2 ngân hàng quốc doanh và 7 ngân hàng cổ phần.

Như vậy, Moody's là một trong nhiều tổ chức xếp hạng tín nhiệm thế giới khác cho rằng, tỷ lệ nợ xấu của Việt Nam cao hơn nhiều con số được Ngân hàng Nhà nước công bố. Gần đây nhất, Fitch cũng đánh giá nợ xấu của Việt Nam có thể chiếm tỷ lệ 15%.

### Hoạt động kém hiệu quả, 18 doanh nghiệp có khả năng bị hủy niêm yết

18 doanh nghiệp trên sàn dường như khó thoát khỏi án hủy niêm yết bắt buộc cổ phiếu bởi đã thua lỗ đến nay là 3 năm liên tiếp hoặc có lỗ lũy kế vượt vốn điều lệ.

### Đã lộ con số, chờ "án" kiểm toán

Theo thống kê của Vietstock, tính đến ngày 27/02, hầu hết doanh nghiệp trên sàn đã công bố báo cáo tài chính



quý 4/2013. Trong số đó có 15 doanh nghiệp có khả năng sẽ bị hủy niêm yết bắt buộc.

Hiện các doanh nghiệp này đều chưa ra báo cáo tài chính kiểm toán năm 2013 nên vẫn còn cơ may để thoát khỏi án hủy niêm yết bắt buộc nếu sau kiểm toán lợi nhuận từ âm hoá thành dương hay lỗ lũy kế giảm mạnh. Tuy nhiên cơ hội này rất hiếm hoi trong thực tiễn thời gian qua có 7 doanh nghiệp trong danh sách đang có lỗ lũy kế trên trăm tỷ là PSG, PXM, NVC, GGG, VCV, SDB và PVA. Trong số này, có 4 công ty với lỗ lũy kế đã vượt quá phần vốn điều lệ là PSG, PXM, NVC và GGG nhưng đáng chú ý là trường hợp của PXM.

Tại PXM, do năm 2011, hoạt động kinh doanh của công ty có lãi hơn 22,5 tỷ đồng nên công ty không thuộc trường hợp có khả năng bị hủy niêm yết do 3 năm liên tiếp làm ăn thua lỗ (BCTC kiểm toán năm 2012 lỗ 109,7 tỷ đồng và BCTC chưa kiểm toán năm 2013 lỗ 152,23 tỷ đồng). Tuy nhiên, do số lỗ lũy kế ở BCTC chưa kiểm toán năm 2013 của PXM ở mức gần 261,4 tỷ đồng, vượt hơn so với mức vốn điều lệ (150 tỷ đồng). Vì vậy, nếu trên BCTC hợp nhất kiểm toán 2013 của PXM, tổng số lỗ lũy kế vẫn vượt quá số vốn điều lệ thực góp thì công ty cũng đã rơi vào trường hợp phải hủy niêm yết bắt buộc.

#### ***Ấn số báo cáo tài chính quý 4***

Cũng đáng chú ý, trong số 11 doanh nghiệp còn lại chưa ra báo cáo tài chính quý 4/2013 đang có đến 3 doanh nghiệp ngấp nghé bờ vực rời sàn niêm yết: 2 doanh nghiệp đã lỗ gần 3 năm liên tiếp và 1 doanh nghiệp lỗ lũy kế vượt vốn tính đến hết quý 3/2013.

Ấn số ở lại hay phải rời sàn niêm yết phụ thuộc vào kết quả kinh doanh quý 4/2013 nhưng tới nay các doanh nghiệp vẫn chưa chịu công bố mặc dù hạn chót đã qua khá lâu.

Cụ thể, tính đến hết 9 tháng đầu năm 2013, CTCP vận tải và Giao nhận bìa Sài Gòn (HOSE: SBC) chịu lỗ lũy kế hợp nhất 84,24 tỷ đồng, vượt hơn so với vốn điều lệ (80 tỷ đồng). Và khả năng công ty sẽ phải hủy niêm yết bắt buộc đang cận kề nếu kết quả kinh doanh quý 4 không giúp cứu vãn tình hình thua lỗ.

Còn SDH đã có hai năm liên tiếp 2011 và 2012 thua lỗ và tiếp tục lỗ thêm 22,5 tỷ đồng sau 3 quý đầu năm 2013.

Trường hợp khá hy hữu là NSN, tính đến thời điểm hiện tại, NSN chỉ mới công bố BCTC bán niên năm 2013 với kết quả lợi nhuận sau thuế âm hơn 14 tỷ đồng, còn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối âm gần 27 tỷ đồng. Cả hai năm liên trước đó NSN cũng kinh doanh thua lỗ.

*(FPTS Tổng hợp)*

## Điểm tin pháp luật nổi bật (Tháng 02/2014)

*Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT tổng hợp điểm tin pháp luật đáng chú ý trong tháng 02/2014 như sau: Ngày 14/02/2014, Bộ Tài chính đã ra Thông tư số 21/2014/TT-BTC ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp (DN); ngày 06/03/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-CP về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.*

### ❖ **Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 21/2014/TT-BTC ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp**

Ngày 14/02/2014, Bộ Tài chính đã ra Thông tư số 21/2014/TT-BTC ban hành Quy chế hoạt động của người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp (DN), trong đó, đáng chú ý là quy định về tiêu chuẩn và điều kiện người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn Nhà nước đầu tư vào DN. Cụ thể, người đại diện theo ủy quyền phải đảm bảo các tiêu chuẩn và điều kiện như: Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam; có đủ năng lực hành vi dân sự; có phẩm chất đạo đức tốt, có sức khỏe đảm đương nhiệm vụ; hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành luật pháp; có trình độ chuyên môn bậc đại học trở lên, có khả năng, kinh nghiệm thực tế từ 03 năm trở lên về quản lý tài chính DN, về kinh doanh và tổ chức quản lý DN phù hợp với yêu cầu của vị trí được ủy quyền làm người đại diện; không là vợ, chồng, cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, con, con nuôi, anh, chị, em ruột của người quản lý, điều hành DN có phần vốn góp của Nhà nước và của người có thẩm quyền quyết định việc ủy quyền làm người đại diện và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý DN theo quy định của pháp luật...

Trường hợp người đại diện tham gia vào Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc/Giám đốc DN phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng với chức danh đó theo quy định của Luật DN; Điều lệ của DN; các tiêu chuẩn của chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của Luật Cán bộ công chức đối với người được cử làm đại diện tại các DN có phần vốn góp của Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/04/2014.

### ❖ **Chính phủ ban hành Nghị quyết số 15/NQ-CP về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp**

Ngày 06/03/2014, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 15/NQ-CP về một số giải pháp đẩy mạnh cổ phần hóa, thoái vốn Nhà nước tại doanh nghiệp. Trong đó, đáng chú ý là quy định về các giải pháp đối với hoạt động thoái vốn ngoài ngành, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính theo Đề án tái cơ cấu được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Theo đó, ngoài các quy định tại Nghị định số 71/2013/NĐ-CP ngày 11/07/2013 về đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp Nhà nước được thực hiện các giải pháp như: Thoái vốn đầu tư dưới mệnh giá hoặc dưới giá trị sổ sách kế toán của doanh nghiệp sau khi đã trừ đi khoản dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính theo quy định và trên cơ sở phương án thoái vốn đã được chủ sở hữu xem xét, quyết định; chào bán ra công chúng số cổ phần mà doanh nghiệp Nhà nước đã đầu tư tại các công ty đại chúng có hoạt động sản xuất kinh doanh... Đối với việc thoái vốn tại các công ty đầu tư tài chính, các ngân hàng thương mại của các tập đoàn, tổng công ty Nhà nước, có thể giao các ngân hàng thương mại Nhà nước mua lại hoặc chuyển Ngân hàng Nhà nước Việt Nam làm đại diện chủ sở hữu.

Cũng theo Nghị quyết này, việc chuyển nhượng các khoản đầu tư tại các công ty cổ phần chưa niêm yết có giá trị tính theo mệnh giá từ 10 tỷ đồng trở lên, doanh nghiệp được lựa chọn thuê tổ chức tài chính trung gian (các công ty chứng khoán) bán đấu giá, hoặc tự tổ chức đấu giá tại doanh nghiệp. Trường hợp đấu giá không thành công, doanh nghiệp báo cáo chủ sở hữu xem xét, quyết định bán thỏa thuận.

(Nguồn: [Luatvietnam.vn](http://Luatvietnam.vn))

### Nhắc nhở doanh nghiệp mùa Đại hội

**Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)** là dịp để các cổ đông có cơ hội gặp gỡ, trao đổi với ban lãnh đạo công ty về kết quả năm qua, thảo luận kế hoạch năm mới. Chính vì tính chất quan trọng của sự kiện này, nên công tác tổ chức Đại hội là vấn đề các công ty niêm yết cần thực hiện nghiêm túc.

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT trân trọng giới thiệu bài viết từ Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HOSE) nhắc nhở các DN những việc cần nhớ khi tổ chức Đại hội năm nay.

#### Thứ nhất, về trình tự, thủ tục triệu tập Đại hội

DN phải xây dựng và công bố trên trang thông tin điện tử quy định về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó:

Công ty phải đảm bảo công bố thông tin và gửi cho Sở GDCK, Trung tâm Lưu ký thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự ĐHĐCĐ chậm nhất *mười (10) ngày làm việc* trước ngày chốt danh sách. Công ty không được hạn chế cổ đông tham dự ĐHĐCĐ, phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia ĐHĐCĐ hoặc bỏ phiếu bằng thư bảo đảm khi cổ đông có yêu cầu.

Công ty phải chuẩn bị toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên/bất thường, bao gồm: thông báo mời họp, mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp, chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp. Các tài liệu này phải được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty, đồng thời công ty phải gửi thông báo mời họp cho các cổ đông và hướng dẫn truy cập trang thông tin điện tử về việc họp và tài liệu họp ĐHĐCĐ trước khi khai mạc họp ĐHĐCĐ chậm nhất là *mười lăm (15) ngày*. Việc công bố thông tin phải được thực hiện đồng thời với việc báo cáo UBCK, SGDCK về nội dung công bố thông tin.

#### Thứ hai, liên quan đến việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Đối với Hội đồng quản trị, thông tin liên quan đến các ứng viên (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu *bảy (07) ngày* trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên được công bố tối thiểu bao gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh; Trình độ chuyên môn; Quá trình công tác; Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác; Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có)...

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 6 tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp, có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Việc đề cử ứng viên Hội đồng quản trị mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ của công ty. Cơ chế Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Với Ban kiểm soát, trừ trường hợp Điều lệ có quy định khác, việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự việc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị.

Trường hợp các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty. Cơ chế đề cử của Ban kiểm soát đương nhiệm được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

### Thứ ba, liên quan đến điều kiện tiến hành họp ĐHĐCĐ

Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành do chưa đảm bảo tỷ lệ 65% thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn *ba mươi (30) ngày*, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ cụ thể do Điều lệ công ty quy định.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành do chưa đảm bảo tỷ lệ 51% thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn *hai mươi (20) ngày*, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai và cuộc họp lần thứ ba này được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Khi tổ chức họp lần thứ hai hoặc thứ ba, tổ chức niêm yết lưu ý gửi Thông báo về việc mời họp, hướng dẫn truy cập trang thông tin điện tử về việc họp và tài liệu họp ĐHĐCĐ cho các cổ đông chậm nhất *bảy (07) ngày làm việc* trước ngày họp ĐHĐCĐ lần thứ hai hoặc thứ ba, để cổ đông có thể tiếp nhận thông tin và tham dự họp đầy đủ. Ngoài ra, tổ chức niêm yết không bắt buộc phải chốt lại danh sách cổ đông để thực hiện họp lần thứ hai hoặc thứ ba.

### Thứ tư, tổ chức ĐHĐCĐ và công bố thông tin sau Đại hội

Việc họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của công ty chưa đáp ứng theo các quy định mới của Thông tư 121/2012/TT-BTC tại Điều 10, 11, 18, và 19 thì công ty cần tổ chức bầu lại để đảm bảo tuân thủ quy định.

Công ty quy định và hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT theo phương thức dồn phiếu, theo đó kết quả bầu dồn phiếu phải được xác định cho từng thành viên.

Trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu thì kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán phải được mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên để phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm.

Nghị quyết và Biên bản ĐHĐCĐ phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và gửi cho UBCK, SGDC trong thời hạn *hai mươi bốn (24) giờ* kể từ khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

*(FPTS tổng hợp)*

#### **DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

- Tư vấn cổ phần hóa
- Tư vấn chào bán chứng khoán
- Tư vấn phát hành
- Tư vấn niêm yết
- Tư vấn tái cấu trúc vốn
- Tư vấn bảo lãnh phát hành
- Tư vấn lập dự án đầu tư
- Tư vấn thẩm định dự án đầu tư
- Tư vấn định giá
- Dịch vụ rà soát đặc biệt
- Tư vấn dự báo tài chính
- Tư vấn Mua bán và Sáp nhập DN
- Tư vấn hoàn thiện DN
- Tư vấn Quan hệ nhà đầu tư



## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM CỦA FPTS**

*Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.*

*Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTS. Cá nhân/tổ chức sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình. FPTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.*

*Các thông tin liên quan có thể được xem tại <http://ezsearch.fpts.com.vn> hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu.*